

TƯ TƯỞNG CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỀ PHÁT TRIỂN THỂ DỤC THỂ THAO

 ĐỖ AN LỤC *

Ngày nhận: 25/6/2020

Ngày phản biện: 30/6/2020

Ngày duyệt đăng: 28/7/2020

Tóm tắt: Ngày 31/01/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 14, thành lập Nha Thể dục Trung ương thuộc Bộ Thanh niên, tiền thân của ngành thể dục thể thao (TDTT) ngày nay. Ngành TDTT ra đời có nhiệm vụ liên lạc mật thiết với Bộ Y tế và Bộ Giáo dục để nghiên cứu phương pháp và thực hành thể dục trong toàn quốc nhằm tăng cường sức khỏe quốc dân và cải tạo nòi giống Việt Nam. Điều đó cho thấy, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm đến thể dục thể thao. Trong bài viết này, tác giả đưa ra một số quan điểm của Người về vai trò của thể dục thể thao và từ đó vận dụng vào phát triển thể dục thể thao nước ta hiện nay.

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh; Thể dục thể thao.

PRESIDENT HO CHI MINH'S THOUGHTS ON PHYSICAL EDUCATION DEVELOPMENT

Abstract: On January 31, 1946, President Ho Chi Minh signed Decree No. 14, establishing the Central Gymnastics Department under the Ministry of Youth, the forerunner of today's sports industry. The birth of the sport industry has the task of closely communicating with the Ministry of Health and the Ministry of Education and Training to research methods and practice of gymnastics nationwide to strengthen the national health and improve the race of Vietnamese. That means President Ho Chi Minh was very interested in physical training and sports. In this article, the author gives some views of President Ho Chi Minh on the role of physical education and then applies it to the physical education development in our country today.

Keywords: President Ho Chi Minh's thoughts; Sport, Physical Education.

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về thể dục thể thao

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng (tháng 1-2011) xác định khá toàn diện và có hệ thống những vấn đề cốt yếu thuộc nội hàm khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh. *"Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam. kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta, kế thừa và phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại; là tài sản tinh thần vô cùng to lớn và quý giá của Đảng và dân tộc ta, mãi mãi soi đường cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta giành thắng lợi"* [1]. Trong hệ thống tư tưởng của Người có tư tưởng về phát triển thể dục thể thao. Tư tưởng đó được thể hiện trong các quan điểm cơ bản và có vị trí, vai trò to lớn trong nền văn hóa thể chất Việt Nam.

1.1. Quan điểm: Dân cường thì nước thịnh

Sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng: "Mỗi một người dân yếu ớt, tức là cả nước yếu ớt, mỗi

một người dân mạnh khỏe tức là cả nước mạnh khỏe... Dân cường thì quốc thịnh. Tôi mong đồng bào ai cũng gắng tập thể dục. Tự tôi ngày nào cũng tập" là những câu trong "Lời kêu gọi tập thể dục" của Bác Hồ đăng vào ngày 27-3-1946. Nói về mục tiêu thì dân cường và nước thịnh là hai mục tiêu cao quý của chế độ mới. Dân cường làm nên nước thịnh. Điều này có nghĩa sức khỏe của nhân dân là một trong những nhân tố to lớn quyết định sự phát triển đất nước đi tới "Dân giàu nước mạnh". Do đó, thể dục, thể thao (TDTT) phục vụ đắc lực sức khỏe nhân dân, cũng đồng thời góp phần phục vụ công cuộc bảo vệ và xây dựng Tổ quốc.

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: *"Giữ gìn dân chủ, xây dựng nước nhà, gây đời sống mới, việc gì cũng cần có sức khỏe mới thành công... Mỗi một người dân mạnh khỏe, tức là góp phần cho cả nước mạnh khỏe"* [2]. Người khuyên mỗi người dân: *"Mỗi ngày lúc ngủ dậy, tập một ít thể dục. Ngày nào cũng*

* Trường Đại học Công đoàn

tập, khí huyết lưu thông, tinh thần đầy đủ, như vậy là sức khỏe...”[3].

Theo Người, tập TDTT không chỉ có ý nghĩa với sức khỏe cho cá nhân mà còn có ý nghĩa chính trị, cách mạng. Bởi, chỉ có sức khỏe mới đem lại cho con người có cuộc sống hạnh phúc, có sức lao động, công tác, chiến đấu và học tập tốt. Khỏe còn để phục vụ Tổ quốc và phụng sự nhân dân. Do đó, rèn luyện sức khỏe là yêu nước, là trách nhiệm của người dân yêu nước. Trong Lời kêu gọi toàn dân tập thể dục, Người thể hiện rõ quan điểm: *“Dân cường thì quốc thịnh. Tôi mong đồng bào ai cũng gắng tập thể dục... tập luyện thể dục, bồi bổ sức khỏe là bổn phận của mỗi người dân yêu nước. Việc đó không tốn kém, khó khăn gì, gái trai, già trẻ, ai cũng nên làm và ai cũng làm được”*[4]. Người chủ trương: *“Chúng ta nên phát triển phong trào TDTT cho rộng khắp”* [5].

Đặc biệt, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất coi trọng giáo dục thể chất cho thế hệ trẻ, vì rằng, “Tương lai của thanh niên tức là tương lai của nước nhà”. Người yêu cầu: “Nhà nước cần phải chú trọng đặc biệt việc giáo dục thanh niên về đức dục, trí dục và thể dục”, trong đó, giáo dục thể dục là tiền đề để phát triển các mặt giáo dục khác”. Người căn dặn thanh niên: *“Phải rèn luyện thân thể cho khỏe mạnh. Khỏe mạnh thì mới đủ sức tham gia một cách dẻo dai, bền bỉ những công việc ích nước lợi dân”* [6].

Bởi vậy, các quan điểm khác của Hồ Chí Minh đều nhất quán sự định hướng TDTT phát triển mạnh vì sức khỏe của nhân dân. Thông qua tăng cường hoạt động TDTT sẽ nâng cao sức khỏe cho mọi người, góp phần phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, giáo dục... tức là phục vụ sự nghiệp phấn đấu cho mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh”.

1.2. Quan điểm phát triển thể dục thể thao quần chúng

Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ rằng: “Dưới chế độ dân chủ, Thể thao và Thể dục phải trở thành hoạt động chung của quần chúng, nhằm mục đích làm tăng cường sức khỏe của nhân dân. Nhân dân có sức khỏe thì mọi công việc đều làm được tốt”.

Người khuyến khích: “Vậy nên luyện tập Thể dục, bồi bổ sức khỏe là bổn phận của mỗi một người dân yêu nước”. Từ đó Hồ Chí Minh chủ trương “Chúng ta nên phát triển phong trào TDTT rộng khắp”. Đó là những quan điểm chung của Hồ Chí Minh về TDTT quần chúng, thể thao cho mọi người.

Đối với bản thân, Người rất chú ý đến rèn luyện thể dục thể thao. Trong thể thao Bác rất thích các môn: võ, bóng chuyền và bơi. *“Hồi năm 1945, khi*

đang ở 12, Ngô Quyền, Bác hỏi: Chú có biết võ không? Chú xem có bài nào hợp với sức khỏe và tuổi của Bác thì dạy Bác. Tôi dạy Bác bài: Bát bộ liên hoa quyền, gồm 49 động tác trong một tuần. Khi thuộc rồi, hàng sáng Bác thường tập bài quyền”[7].

Đối với các lực lượng nông dân, công nhân, cán bộ nghiệp vụ, quản lý, các nhà khoa học, văn nghệ sỹ..., theo Hồ Chí Minh, đây là nguồn nhân lực đông đảo và đòi hỏi phải có chất lượng cao, do đó, muốn lao động sản xuất tốt, công tác và học tập tốt thì cần có sức khỏe. Muốn giữ sức khỏe thì nên thường xuyên tập thể dục. Người cũng chủ trương: *“Đẩy mạnh phong trào TDTT trong quân đội, làm cho quân đội chúng ta có thể chất khỏe, tinh thần khỏe để làm tròn mọi nhiệm vụ”*.

Về giáo dục thể chất tuổi trẻ học đường, Hồ Chí Minh xác định đây là một bộ phận quan trọng của nền giáo dục quốc dân của nước Việt Nam độc lập và dân chủ: “Một nền giáo dục sẽ đào tạo các em nên những người công dân hữu ích cho nước Việt Nam, một nền giáo dục làm phát triển hoàn toàn những năng lực sẵn có của các em”.

Từ quan điểm đó, sau này Bác đã chỉ ra một cách cụ thể về giáo dục nói chung và giáo dục thể chất nói riêng, giáo dục toàn diện đó là “Thể dục kết hợp với gìn giữ vệ sinh chung và riêng, trí dục, mỹ dục, đức dục”. Bốn mặt giáo dục đó có quan hệ mật thiết với nhau, trong đó thể dục là tiền đề đầu tiên để phát triển các mặt giáo dục khác.

1.3. Quan điểm thể thao thành tích cao

TDTT quần chúng là nền tảng xã hội của thể thao thành tích cao, Hồ Chí Minh rất quan tâm tới thể thao thành tích cao. Nhưng theo Người, thể thao thành tích cao phát triển trên cơ sở TDTT quần chúng. Hồ Chí Minh từng lưu ý rằng, phát triển thể thao thành tích cao vừa phấn đấu giành “vinh quang của dân tộc về mặt thể thao” vừa thúc đẩy TDTT quần chúng vì sức khỏe cho mọi người dân.

TDTT quần chúng phải được phát triển phong phú đó là sự đa dạng các loại hình, sâu rộng các địa bàn và hầu hết các đối tượng tập luyện. Tính phong phú đó là nền tảng của thể thao thành tích cao. Đồng thời thể thao thành tích cao phát triển mạnh cũng thể hiện tính phong phú của nó về cả loại hình, đối tượng, địa bàn.

Trong thư chúc mừng Đại hội thể thao GANEFO châu Á lần thứ nhất, tổ chức vào cuối năm 1966 ở Campuchia, Bác viết: “Đây là cuộc gặp gỡ lớn để các lực lượng mới trỗi dậy ở châu Á, tỏ rõ cho toàn thế giới thấy khả năng phong phú của mình trong lĩnh vực thể thao”.

TDTT quần chúng mà nổi bật là thể thao trong các trường học, trong lực lượng vũ trang phát triển mạnh, đạt được nhiều thành tích trong thi đấu quốc gia, quốc tế, đó là điều kiện tất yếu, thường xuyên để phát triển thể thao thành tích cao của nước nhà, vươn tới tầm vóc khu vực, châu lục và thế giới. Bởi vậy, cần phải quan tâm tới mọi điều kiện phát triển thể thao quần chúng, nhất là thể thao thể hệ trẻ. Chủ tịch Hồ Chí Minh dạy rằng: “Tuổi trẻ là tương lai của đất nước và của thể thao nước nhà, các cháu phải có đầy đủ phương tiện tập luyện để nâng cao thể lực”.

2. Vận dụng quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh vào xây dựng nền thể dục thể thao nước ta hiện nay

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, nhất là trong thời kỳ hội nhập quốc tế, Đảng ta đã có nhiều chủ trương, hoạch định chính sách quan trọng về TDTT gắn với điều kiện kinh tế - xã hội cụ thể của đất nước. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng xác định phát triển TDTT là một nội dung quan trọng, trong đó nhấn mạnh: “*Đẩy mạnh hoạt động TDTT cả về quy mô và chất lượng. Khuyến khích và tạo điều kiện để toàn xã hội tham gia hoạt động và phát triển TDTT. Phát triển mạnh thể thao quần chúng, thể thao nghiệp dư... Làm tốt công tác giáo dục thể chất trong trường học. Mở rộng quá trình chuyên nghiệp hóa thể thao thành tích cao. Đổi mới và tăng cường hệ thống đào tạo vận động viên trẻ*” [8]. Đại hội cũng đặt ra yêu cầu phải tổ chức sắp xếp lại bộ máy quản lý nhà nước và tăng cường công tác xã hội hóa quản lý, hoạt động TDTT, nhằm khuyến khích các các tổ chức ngoài công lập tham gia các hoạt động TDTT, đầu tư kinh doanh cơ sở luyện tập, thi đấu: “*Phân định rõ trách nhiệm cơ quan quản lý hành chính nhà nước và các tổ chức liên đoàn, hiệp hội thể thao. Chuyển giao hoạt động tác nghiệp về thể thao cho các tổ chức xã hội và các cơ sở ngoài công lập thực hiện*” [9]. Chủ trương của Đại hội đã mở ra hướng phát triển mới cho ngành TDTT, từng bước đạt được những thành tựu quan trọng.

Cụ thể hóa chủ trương của Đảng, ngày 03-12-2010, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 2198/QĐ-TTg phê duyệt *Chiến lược phát triển thể dục, thể thao Việt Nam đến năm 2020*, trong đó đặt ra các mục tiêu quan trọng hướng đến xây dựng và phát triển nền TDTT nước nhà nâng cao sức khỏe nhân dân, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, tăng tuổi thọ của người Việt Nam. Ngày 01-12-2011, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 08-NQ/TW về “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước*

phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao đến năm 2020”, tiếp tục khẳng định: Phát triển TDTT là một yêu cầu khách quan của xã hội, là trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền và nhân dân; góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân; giáo dục ý chí, đạo đức, xây dựng lối sống và môi trường văn hóa lành mạnh; củng cố khối đại đoàn kết toàn dân; mở rộng quan hệ hữu nghị và hợp tác quốc tế.

Trên nền tảng phát triển của TDTT và những thành quả thu được, Đại hội XII của Đảng tiếp tục nhấn mạnh chủ trương: “*Đầu tư cho TDTT là đầu tư cho con người, cho sự phát triển của đất nước*”, vì thế các cấp, các ngành cần phải “*tạo môi trường và điều kiện để phát triển về nhân cách, đạo đức, trí tuệ, năng lực sáng tạo, thể chất, tâm hồn*” [10]. Theo đó, Nhà nước phải thường xuyên tăng cường hoàn thiện các văn bản pháp luật, chính sách về chi ngân sách và huy động các nguồn lực xã hội để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất TDTT.

Nhờ đó, trong những năm gần đây, nhiều cơ sở TDTT công lập được củng cố; số lượng các cơ sở ngoài công lập tăng nhanh với nhiều loại hình mới. Phong trào “*Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại*” ngày càng được mở rộng đa dạng về hình thức, góp phần cải thiện đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân. Hoạt động TDTT của người cao tuổi, người khuyết tật được quan tâm. Công tác giáo dục thể chất trong nhà trường có những chuyển biến tích cực cả về hình thức lẫn nội dung. Thể thao thành tích cao đạt được nhiều kết quả, một số môn đã vươn tới trình độ châu lục và thế giới. Hợp tác quốc tế về thể thao được tăng cường, vị thế của thể thao Việt Nam được nâng cao, nhất là ở khu vực Đông - Nam Á.

Chỉ tính riêng năm 2019, thể thao Việt Nam tham dự các giải thể thao quốc tế đã giành được 587 HCV, 428 HCB, 468 HCD (trong đó có 101 HCV, 60 HCB, 48 HCD thế giới, 120 HCV, 105 HCB, 108 HCD châu Á; 354 HCV, 258 HCB, 300 HCD Đông Nam Á và 12 HCV, 6 HCB, 13 HCD giải quốc tế khác). Tại SEA Games 30, Đoàn Thể thao Việt Nam giành 98 HCV, 85 HCB, 105 HCD, xếp vị trí thứ 2/11 quốc gia tham dự, trong đó đội tuyển Bóng đá U22 nam lần đầu tiên trong lịch sử đoạt chức vô địch, đội tuyển bóng đá nữ lần thứ 6 vô địch. Tại Đại hội Thể thao Bãi biển thế giới lần thứ 1, đội tuyển bóng ném bãi biển nữ quốc gia xếp vị trí thứ 4. (Nguồn: Báo cáo tổng hợp Thể dục thể thao năm 2019)

Bên cạnh những kết quả đạt được cũng còn những hạn chế cơ bản, đó là: Sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền đối với công tác TDTT ở một số địa phương và ngành chưa đầy đủ, thiếu cụ thể và thường xuyên. Phong trào TDTT, nhất là ở nông thôn, miền núi và các khu công nghiệp chưa

thực chất. Cơ sở vật chất, trang thiết bị thể thao trường học, khu dân cư còn thiếu thốn, chưa đáp ứng đủ nhu cầu giáo dục thể chất và tập luyện thể dục thể thao của nhân dân. Lực lượng cộng tác viên, hướng dẫn viên TDTT cơ sở còn thiếu, mỏng. Hệ thống tổ chức ngành TDTT chưa ổn định, đội ngũ cán bộ, cơ sở vật chất và khoa học, công nghệ chưa đáp ứng yêu cầu. Các nguồn lực đầu tư cho TDTT còn hạn chế.

Để khắc phục những hạn chế nêu trên, trên cơ sở vận dụng đúng đắn, sâu sắc những nội dung quan điểm mà Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ ra, cần quan tâm tới những giải pháp chủ yếu sau:

Một là, tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền và sự phối hợp với các ban ngành đoàn thể đối với công tác TDTT. Cụ thể hóa tinh thần Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị về *"Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về TDTT đến năm 2020"*, với tinh thần cụ thể, sáng tạo và quyết tâm cao hơn nữa. Phát triển phong trào *"Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại"* theo hướng tăng cường năng lực tổ chức hoạt động TDTT của gia đình, cộng đồng gắn với việc tổ chức các hoạt động văn hóa và du lịch nhằm phát triển các môn thể thao truyền thống, dân tộc, đồng thời hướng dẫn về chuyên môn và huy động các nguồn lực để nhân dân rèn luyện TDTT.

Hai là, nâng cao hiệu lực quản lý của Nhà nước, nhất là năng lực triển khai thực hiện các chính sách, kế hoạch TDTT. Đẩy mạnh cải cách hành chính và phân cấp quản lý TDTT. Phát triển các tổ chức xã hội và mở rộng giao lưu, hợp tác quốc tế trên cơ sở bình đẳng, giúp đỡ lẫn nhau để phát triển sự nghiệp TDTT.

Ba là, triển khai thực hiện tốt phong trào *"Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại"*; gắn việc chỉ đạo phát triển phong trào TDTT với cuộc vận động *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở"* và chương trình xây dựng nông thôn mới, xây dựng khu đô thị văn minh. Phát triển phong trào TDTT người cao tuổi, người khuyết tật và người lao động tại các khu công nghiệp. Bảo tồn, phát triển các môn thể thao dân tộc và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trong các hoạt động TDTT.

Bốn là, triển khai, thực hiện *"Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học"*; phát triển mạnh các hoạt động thể thao của học sinh, sinh viên, bảo đảm mục tiêu phát triển thể lực toàn diện và kỹ năng vận động cơ bản của học sinh, sinh viên, góp phần đào tạo năng khiếu và tài năng thể thao. Đổi mới chương trình và phương pháp

giáo dục thể chất, gắn với giáo dục tri thức, đạo đức, giáo dục quốc phòng, giáo dục sức khỏe và kỹ năng sống của học sinh, sinh viên. Mở rộng và nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên, giáo viên, hướng dẫn viên thể dục trong các cơ sở giáo dục.

Năm là, tăng cường đào tạo tài năng thể thao, chú trọng đội ngũ kế cận có chất lượng. củng cố và phát triển các trường, lớp năng khiếu ở các tỉnh, thành phố. Mở rộng quy mô và hiện đại hóa các trung tâm huấn luyện thể thao quốc gia. Đổi mới tổ chức, quản lý thể thao thành tích cao theo hướng chuyên nghiệp. Ưu tiên đầu tư của Nhà nước và huy động các nguồn lực xã hội hỗ trợ cho các cơ sở đào tạo vận động viên các môn thể thao, nhất là những môn trọng điểm. Đấu tranh khắc phục những hiện tượng tiêu cực trong TDTT. Sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị tại các Trung tâm huấn luyện thể thao quốc gia phục vụ cho các đội tuyển. Đồng thời, chú trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng và học tập văn hoá cho các vận động viên thể thao tại các Trung tâm huấn luyện thể thao quốc gia.

Sáu là, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ và đội ngũ chuyên gia đầu ngành, giáo viên, huấn luyện viên, cán bộ quản lý có đủ phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu phát triển sự nghiệp TDTT. Xây dựng tổ chức và bố trí cán bộ có phẩm chất và năng lực để lãnh đạo, quản lý công tác TDTT. Tăng cường hợp tác quốc tế trong đào tạo, bồi dưỡng và tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức xã hội và tư nhân tham gia đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, vận động viên TDTT. Tăng cường phối hợp với các cơ quan báo chí, truyền thông trong công tác thông tin tuyên truyền đưa tin các hoạt động TDTT; đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, giáo dục, tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức của các cấp, các ngành và toàn xã hội trong việc phát triển TDTT, tăng cường tập luyện nâng cao thể lực của cộng đồng và cá nhân.

3. Kết luận

Những quan điểm, chủ trương về TDTT của Hồ Chí Minh đã cổ vũ, động viên toàn dân, toàn quân ta đẩy lên phong trào tập luyện TDTT sâu rộng ngay từ những ngày đầu giành được chính quyền cách mạng cho đến các giai đoạn kháng chiến, kiến quốc sau này, nhất là trong giai đoạn hội nhập quốc tế. Ngày nay, toàn Đảng, toàn dân ta đang đẩy mạnh cuộc vận động học tập, làm theo tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Trong lĩnh vực TDTT, quan

(Xem tiếp trang 78)

4. Kết luận

Tuyển sinh là những hoạt động điều kiện tiên quyết để có đào tạo, là công tác quan trọng để có nguồn học viên đào tạo trong nhà trường. Thực trạng tuyển sinh trình độ thạc sĩ, tiến sĩ tại Trường Đại học Công đoàn đã thực hiện đúng quy trình của công tác tuyển sinh, xác định đối tượng tuyển sinh, áp dụng điều kiện tuyển sinh theo đúng quy định của Trường và của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Để đánh giá thực trạng tuyển sinh cần các chỉ tiêu đánh giá kết quả công tác tuyển sinh mới có các số liệu cần thiết để ra chính sách tuyển sinh cho các năm sau tại Trường Đại học Công đoàn.

Hy vọng, công tác tuyển sinh được quan tâm, chú trọng nhiều hơn nữa để công tác tuyển sinh tại Trường Đại học Công đoàn đạt hiệu quả hơn nữa trong thời gian tới. □

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục & Đào tạo (2018), *Thông tư 06/2018/TT-BGDĐT ngày 28/02/2018 quy định về việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng các ngành đào tạo giáo viên; trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ*.
2. Bộ Giáo dục & Đào tạo (2014), *Thông tư 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 ban hành quy chế đào tạo thạc sĩ*.

3. Bộ Giáo dục & Đào tạo (2014), *Thông tư 08/2017/TT-BGDĐT ngày 04/4/2017 ban hành quy chế đào tạo tiến sĩ*.
4. Nguyễn Thị Hồng Cẩm và các thành viên (2020), *Báo cáo kết quả đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở, Khoa Sau đại học Trường Đại học Công đoàn, Hà Nội*.
5. Phan Thị Hằng, Nguyễn Quang Hưng (2018), *"Một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tuyển sinh và giải quyết việc làm cho người học sau tốt nghiệp"*, Viện Khoa học giáo dục nghề nghiệp, Hà Nội.
6. Bùi Sỹ Hồng (2013), *"Một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tuyển sinh liên kết đào tạo, phát triển nguồn nhân lực tại Trung tâm giáo dục Thường xuyên Tỉnh Thanh Hóa"*, Trung tâm giáo dục Thường xuyên tỉnh Thanh Hóa.
7. Nguyễn Thị Hương (2015), *"Hoạt động truyền thông marketing cho công tác tuyển sinh của trường Đại học Hải Dương"*, Trường Đại học Hải Dương, Hải Dương.
8. Kết nối giáo dục (2018), *"Tuyển sinh đại học và sau đại học như thế nào cho hiệu quả?"* 20/4/2018.
9. Phòng Đào tạo (2017), *"Một số giải pháp đổi mới công tác tuyển sinh để mở rộng quy mô đào tạo của trường Cao đẳng Bến Tre"*, Trường Cao đẳng Bến Tre.
10. Phòng Tổ chức (2020), *Báo cáo số lượng giảng viên cơ hữu*, Trường Đại học Công đoàn, Hà Nội.
11. Trường Đại học Lâm nghiệp (2018), *"Đổi mới công tác tuyển sinh đại học và sau đại học"*, Trường Đại học Lâm nghiệp, Hà Nội.

TƯ TƯỞNG CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH...

(Tiếp theo trang 16)

điểm dân cư ở nước thịnh của Người càng có ý nghĩa sâu sắc và thiết thực. Tấm gương rèn luyện thân thể của Người là một thực tiễn sinh động, bài học quý báu để mỗi người trong chúng ta có thể góp phần mình vào công cuộc xây dựng đất nước giàu về vật chất, văn minh về văn hóa, mạnh mẽ về tinh thần. Đó cũng là một trong những hành động thiết thực nhằm thực hiện mục tiêu của công cuộc đổi mới, mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội. □

Tài liệu tham khảo

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị Quốc gia.
2. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật, tập 4.
3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, tập 12.
4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, tập 10.
5. Bảo tàng Hồ Chí Minh (2007), *Học tập tấm gương Bác Hồ*, Nxb. Thanh niên.
6. Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb. Chính trị Quốc gia.
7. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. Chính trị Quốc gia.

XÃ HỘI HÓA THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH...

(Tiếp theo trang 72)

mình vượt lên hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống.

6. Kết luận

Với truyền thống *"Uống nước nhớ nguồn, ăn quả nhớ kẻ trồng cây"*, và đạo lý nhân văn của dân tộc, NCCVCM luôn nhận được sự tôn trọng, tri ân của toàn xã hội. Những giải pháp thúc đẩy xã hội hóa việc thực thi chính sách sẽ thu hút được nguồn lực to lớn từ cộng đồng, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần toàn diện cho NCC và gia đình họ, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội đất nước. □

Danh mục tài liệu tham khảo

1. Đặng Thị Phương Lan, Phạm Hồng Trang (2012), *Giáo trình Ưu đãi xã hội*, NXB Lao động - Xã hội.
2. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Đông Anh (2018), *Báo cáo thực hiện công tác lao động - thương binh và xã hội năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019*.
3. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Đông Anh (2019), *Kế hoạch tổ chức các hoạt động kỷ niệm 72 năm ngày thương binh liệt sĩ*.
4. Phạm Hồng Trang (2019), *Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường "Thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng tại huyện Đông Anh, Hà Nội"*, Trường Đại học Lao động - Xã hội, mã số CTr:2019/38.